

Số: **93/2023/QĐST-HNGĐ**

Phúc Thọ, ngày 28 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2023/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1984.

***Bị đơn:** Anh Khuất Thành T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã PH, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 và Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim A và anh Khuất Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Khuất Hằng P, sinh ngày 10/7/2007 và Khuất Nguyên K, sinh ngày 13/3/2009.

Giao cháu P cho chị Nguyễn Thị Kim A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Giao cháu Nghiêm cho anh Khuất Thành T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị A, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim A và anh Khuất Thành T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng. Đối trừ vào số tiền 20.000.000đồng chị A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0013009 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ. Trả lại cho chị A 19.850.000đ (Mười chín triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- UBND xã PH (ĐK 2006);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải